TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2022
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan
Các hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài và ông Đặng Quang Hoạch
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đình Đạo – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 645/2022/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2022/QĐXX-HNGĐ, ngày 26/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 157/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 14/9/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1990
HKTT: Ấp Tân H, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
Hiện trú tại: Số 149/2, đường 30/4, ấp Tân V xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Đào Tấn Nh, sinh năm 1984
HKTT và trú tại: Số 33/2, K4, ấp Tân H, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Chị Th, anh Nh vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn Đặng Thị Thu Th trình bày: Chị và anh Đào Tấn Nh tự nguyện kết hôn, được UBND xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/3/2009. Nguyên nhân chị xin ly hôn với anh Nh vì cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chị dọn về sống cùng cha mẹ chồng. Tuy nhiên, trong gia đình, bản thân chị không được tôn trọng, không có tiếng nói dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Đến tháng 6/2021, chị và hai con đã dọn về nhà cha mẹ ruột để sinh sống. Trong khoảng

thời gian này, hai vợ chồng cũng không gặp nhau để bàn bạc quay về đoàn tụ. Nay chị không còn tình cảm với anh Nh, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh Nh. Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Đào Thái A, sinh ngày: 26/6/2018 và Đào Thái T, sinh ngày: 02/4/2011. Tạm thời, chị không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại, chị đang kinh doanh mặt hàng ăn uống, thu nhập bình quân mỗi tháng 12.000.000 đồng. Các con chung hiện đang sống cùng chị. Ngoài ra, chị còn có cha mẹ ruột phụ giúp trong việc nuôi dạy hai con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị đơn Đào Tấn Nh vắng mặt, không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Đặng Thị Thu Th được ly hôn với anh Đào Tấn Nh. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cho Chị Th được nuôi con chung tên Đào Thái A, sinh ngày: 26/6/2018 và Đào Thái T, sinh ngày: 02/4/2011, tạm thời anh Nh không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các bên là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Chị Đặng Thị Thu Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với anh Đào Tấn Nh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị Th, anh Nh.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: HĐXX xét thấy: quan hệ giữa Chị Th và anh Nh là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn. Mâu thuẫn phát sinh vì chị Th cho rằng vợ chồng anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm sống, chị không được tôn trọng, không có tiếng nói trong gia đình. Trong quá trình làm việc tại Tòa án, chị Th kiên quyết ly hôn. Anh Nh đã được triệu tập tham gia hòa giải nhưng cũng không đến Tòa án để tham gia hòa giải nên HĐXX xét thấy anh Nh cũng không có thiện chí đoàn tụ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa Chị Th và anh Nh trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho Chị Th được ly hôn với anh Nh.

[2.2] Về con chung: HĐXX xét thấy Chị Th và anh Nh có 02 con chung tên Đào Thái A, sinh ngày: 26/6/2018 và Đào Thái T, sinh ngày: 02/4/2011. Chị Th yêu cầu được nuôi cả 2 con chung, cháu T trên 7 tuổi, cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. HĐXX xét thấy cần giao cho chị Th được nuôi dưỡng 02 con chung. Do Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nên tạm thời, anh Nh không phải nộp cho chị Th tiền cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[4] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị Thu Th. Chị Đặng Thị Thu Th được ly hôn với anh Đào Tấn Nh.

2. Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Thu Th được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Đào Thái A, sinh ngày: 26/6/2018 và Đào Thái T, sinh ngày: 02/4/2011. Tạm thời, anh Nh không phải nộp cho Chị Th tiền cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Thu Th phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Đặng Thị Thu Th đã nộp theo biên lai thu số: 0001277, ngày 16/6/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom qua nộp án phí. Chị Đặng Thị Thu Th đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã B (GCNKH số 22 năm 2009);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thị Ngọc Loan